

Bản án số: 111/2021/HS – ST  
Ngày: 15-10-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

Bà Trần Thị Lệ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Ngọc Hồng Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2021/QĐXXST – HS ngày 28 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Phi L, sinh năm 1992 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Tổ 3, thôn P, xã T, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Phi L1 và bà Nguyễn Thị L2; vợ, con: chưa có.

Tiền án: Ngày 11/9/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 75/2014/HSST. Chấp hành án xong ngày 29/01/2019.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/4/2021 (có mặt tại phiên tòa).

2. Võ Chí T, sinh năm 1998 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Tổ 3, thôn P, xã T, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn T1 và bà Trần Thị L3; vợ, con: chưa có.

Tiền án: Ngày 28/3/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 10/2018/HSST. Chấp hành án xong ngày 09/4/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/4/2021 (có mặt tại phiên tòa).

*Bị hại:* Ông Lê Thanh B, sinh năm 1971 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)  
Địa chỉ: Tổ 8, khu phố O, phường T, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Hùng M, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Anh Nguyễn Hùng Minh M1, sinh năm 2003 (vắng mặt)  
 Cùng địa chỉ: Thôn P, xã T, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.  
*Người chứng kiến:* Anh Lê Minh Th sinh năm 1993 (vắng mặt)  
 Địa chỉ: Tổ 8, khu phố O, phường T, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23/01/2021, Huỳnh Phi L điều khiển xe mô tô DAELIMIKD biển số 72AE-017.55 chở theo Võ Chí T đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Cả hai phát hiện lán tôn cạnh nhà ông Lê Thanh B thuộc tổ 8, khu phố O, phường T, thị xã PM để các can nhựa đựng dầu, không có người trông coi. L ngồi trên xe nổ máy ở ngoài cảnh giới, còn T lén lút đi vào lấy trộm 01 can nhựa loại 30 lít, bên trong có chứa 22 lít dầu Diesel (DO 0,05 S-II) rồi cả hai chạy ra hướng Quốc lộ 51 thì bị anh Lê Minh Th (con ông B) đi làm về phát hiện giữ lại. L và T bỏ cả xe và can dầu rồi chạy thoát.

Sau khi ông B trình báo, Công an phường T đã truy xét được L và T, lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã PM cùng tang vật để thụ lý theo quy định. Quá trình điều tra, L và T đã chỉ dẫn hiện trường, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi và đặc điểm tài sản trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐ.ĐGTS ngày 26/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã PM xác định 22 lít dầu Diesel (DO 0,05 S-II) tại thời điểm ngày 23/01/2021 có giá 286.800 đồng.

*Vật chứng của vụ án:*

- Đối với 01 can nhựa đựng 22 lít dầu Diesel (DO 0,05 S-II) thu giữ được, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho ông B theo Quyết định xử lý vật chứng số 56/QĐ ngày 21/5/2021.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu DAELIMIKD biển số 72AE-017.55 (số máy: 139FMB404206, số khung: B1UMGB001206) thu giữ được, kết quả điều tra xác định của anh Nguyễn Hùng M cho em trai Nguyễn Hùng Minh M1 mượn. M1 cho L mượn xe mà không biết L sử dụng để phạm tội. Cơ quan điều tra đã xử lý trả xe cho anh M theo Quyết định xử lý vật chứng số 55/QĐ ngày 21/5/2021.

*Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi nhận lại tài sản ông B, ông M không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 09/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Huỳnh Phi L, Võ Chí T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù; xử phạt bị cáo T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù;

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng

truy tố.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án và tội danh*:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 23/01/2021 tại tổ 8, khu phố O, phường T, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Huỳnh Phi L và Võ Chí T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một can nhựa đựng 22 lít dầu Diesel (DO 0,05 S-II) trị giá là 286.800 đồng của ông Lê Thanh B.

Do Huỳnh Phi L và Võ Chí T đã bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Vì vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo*:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân. Ngoài ra còn tác động xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Qua tranh tụng tại phiên tòa, xác định đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau từ trước.

Bị cáo L là người khởi xướng, rủ rê bị cáo T đi trộm cắp tài sản. Khi xác định tài sản của ông B không có người trông coi, bị cáo đã đứng canh giới cho bị cáo T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo T đóng vai trò là người thực hành, khi được bị cáo L rủ rê bị cáo đã tích cực tham gia, trực tiếp lấy trộm tài sản của ông B. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, từng bị xét xử về các tội xâm phạm sở hữu nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét

giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Ông Lê Thanh B không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Phi L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo L 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2021.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Võ Chí T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2021.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Phi L, Võ Chí T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06, Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND TX.Phú Mỹ;
- Cơ quan CSĐT Công an TX.Phú Mỹ;
- Chi cục Thi hành án dân sự TX.Phú Mỹ;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

**Trần Thị Nhung**